ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NAM NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66 /KH-UBND	*Nam Ninh, ngày 15tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Nam Ninh

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số";

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

UBND xã xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Nam Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền xã, nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai Phong trào; đồng thời góp phần đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của UBND xã, xây dựng chính quyền cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

2. Yêu cầu

Phong trào "Bình dân học vụ số" được triển khai đồng bộ, toàn diện, sâu rộng đến từng xóm, từng hộ dân; tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số.

Cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người đứng đầu cấp uỷ, chính

quyền tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương và từng cơ quan, đơn vị. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên trong triển khai Phong trào. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền lan tỏa Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã, thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử xã, các cuộc họp xóm, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số. Qua đó, hình thành phong trào học tập tự nguyện, rộng khắp, hướng đến xây dựng xã hội học tập và công dân số trong tiến trình chuyển đổi số Quốc gia.

2. Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp nhằm góp phần nâng cao năng lực số toàn dân, từng bước thu hẹp khoảng cách số; thường xuyên cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; tăng cường hoạt động phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

3. Phát động thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác, sử dụng có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

80% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số trên nền tảng VNeID, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

100% Tổ Công nghệ số cộng đồng được trang bị kiến thức, kỹ năng số từ cơ bản đến nâng cao, đặc biệt là kỹ năng sử dụng AI và đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân.

80% cán bộ xã được tập huấn sử dụng trợ lý ảo hành chính và các công cụ AI phục vụ công việc.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Truyền thông và tuyên truyền

Thông tin, truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương, các nền tảng mạng xã hội về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số" đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp.

Phát huy vai trò của hệ thống tuyên truyền viên, huy động sự tham gia vào cuộc của những người có ảnh hưởng trong cộng đồng để góp phần truyền thông, lan tỏa mạnh mẽ Phong trào. Lồng ghép, triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm. Kết hợp hoạt động trực tuyến và trực tiếp, tổ chức các hội thảo hoặc hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

Phổ biến, triển khai mô hình "3 Nhà" (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp) để huy động tham gia đào tạo AI cộng đồng; đảm bảo việc sử dụng AI an toàn, đạo đức, có kiểm soát rủi ro cho người dân.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của cấp trên về Phong trào

Định kỳ hằng năm triển khai Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân theo hướng dẫn của cấp trên (nhiệm vụ thường xuyên).

Tổ chức tuyên truyền, vận động; phối hợp huy động cộng đồng dân cư,

doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trên địa bàn tham gia hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" (Nhiệm vụ thường xuyên).

3. Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng văn bản cụ thể hóa chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.

Cập nhật các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập kỹ năng số đa dạng về thể loại theo quy định cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập.

4. Triển khai các nền tảng

Bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh, thực hiện theo lộ trình về việc khai thác sử dụng nền tảng Bình dân học vụ số mở tại địa chỉ https://binhdanhocvuso.gov.vn.

Tiếp nhận, khai thác và sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp với VNeID do cấp trên xây dựng để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

Tổ chức thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

Hướng dẫn cán bộ, đảng viên và người dân khai thác sử dụng hiệu quả trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.

Hướng dẫn người dân sử dụng trợ lý ảo hành chính để tra cứu thủ tục, nộp hồ sơ, theo dõi tiến độ xử lý.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

Cử cán bộ, công chức, viên chức cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước do cấp trên tổ chức; trong đó chú trọng nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số theo quy định.

Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và các chương trình đào tạo, tập huấn khác theo quy định, nhằm từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trong môi

trường số.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo; nhận diện nội dung sai lệch trên mạng.

Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, hỗ trợ đổi mới phương pháp giang dạy, học tập tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành, rèn luyện kỹ năng số.

Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế, góp phần lan toả hiệu quả chuyển đổi số đến toàn xã hội.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

Định kỳ hằng quí, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn cấp xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ xã và các tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc huy động hội viên, đoàn viên có hiểu biết về công nghệ tham gia hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số cơ bản.

Tổ chức các lớp học "Bình dân học vụ số" cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.

Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng

ứng dụng công nghệ cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, hỗ trợ, lan toả công nghệ số trong cộng đồng.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

Phối hợp triển khai Mô hình Mạng lưới "Đại sứ số" và Phong trào "Gia đình số". Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

Triển khai thực hiện Mô hình "Chợ số - Nông thôn số" trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn tiểu thương, nông dân và người dân nông thôn tiếp cận, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Triển khai thực hiện Mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số": Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

Tổ chức thực hiện Mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng": Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", nhất là ở những nơi có điều kiện khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các Chi đoàn thanh niên trên địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của UBND xã Nam Ninh (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo của UBND xã*)

Chỉ đạo chung: Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Thực hiện vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của UBND xã, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các đơn vị liên quan đẩy

mạnh tuyên truyền Phong trào "Bình dân học vụ số" trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã và các kênh truyền thông mạng xã hội. Tăng cường lan tỏa thông tin bằng nhiều hình thức phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số.

Kịp thời tham mưu, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

Tham mưu cho UBND xã hướng dẫn và tổ chức thực hiện " Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm, lồng ghép các hoạt động trực tiếp và trực tuyến như: tọa đàm, hội thảo, lớp học kỹ năng số, trải nghiệm nền tảng số, giới thiệu dịch vụ số cho người dân.

Tham mưu UBND xã triển khai hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số cho 4 nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức; học sinh, sinh viên; người lao động trong doanh nghiệp; người dân

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số, chuyển đổi số, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo(AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn.

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo hạ tầng mạng, kết nối Internet phục vụ triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số và Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn.

Hướng dẫn các thôn và Tổ chuyển đổi số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học tập kỹ năng số tại địa chỉ https://binhdanhocvuso.gov.vn.

Tham mưu UBND xã khen thưởng tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có những giải pháp sáng tạo, sáng kiến được cơ sở công nhận theo quy định về pháp luật thi đua khen thưởng.

Lồng ghép Phong trào "Bình dân học vụ số" vào Kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND xã định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, kết quả triển khai Phong trào; đề xuất giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Công an xã

Phối hợp với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và cơ quan 7 chuyên môn hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, thực hiện xác thực tài khoản mức độ 2 và tuyên truyền về mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số".

Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để truy cập, học tập trên nền tảng học trực tuyến "Bình dân học vụ số", phục vụ phổ cập kỹ năng số, đảm bảo định danh và xác thực người học.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, cơ sở xóm triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do ngành công an quản lý.

Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong triển khai các hoạt động của Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ số. Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" theo quy định hiện hành, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

6. Các đơn vị trường học trên địa bàn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho 100% học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở trong năm 2026.

Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào" Bình dân học vụ số" trong ngành Giáo dục, đào tạo. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số".

Triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trong hệ thống tổ chức thuộc đơn vị quản lý, phụ trách. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của xã chủ động xây dựng Kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và Nhân dân trên địa bàn

Lồng ghép thực hiện Phong trào vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào *"Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030"*.

8. Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Công an xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn, xóm triển khai thực hiện các nội dung của phong trào "Bình dân học vụ số" gắn với công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Phối hợp hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản dịch vụ công quốc gia; khai thác hiệu quả các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các nhu cầu thiết yếu trong đời sống.

Bố trí cán bộ, công chức hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, người ít tiếp cận công nghệ trong việc sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng số thiết yếu.

Tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người dân; góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng công nghệ số trong cộng đồng.

Thường xuyên rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả phục vụ và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

Phối hợp cung cấp số liệu, tổng hợp kết quả triển khai các nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, định danh điện tử và các chỉ tiêu chuyển đổi số phục vụ công tác theo dõi, đánh giá phong trào "Bình dân học vụ số".

9. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Nam Ninh

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục, các thôn, xóm và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026.

Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng số và các hình thức tuyên truyền phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về ý nghĩa, vai trò của chuyển đổi số, kỹ năng số và phong trào "Bình dân học vụ số".

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân; hỗ trợ người dân sử dụng điện thoại thông minh, tài khoản định danh điện tử (VNeID), dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu phục vụ đời sống.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia hỗ

trợ người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số, góp phần nâng cao tỷ lệ người dân có kỹ năng số cơ bản trên địa bàn.

Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống truyền thanh, màn hình trình chiếu (nếu có) phục vụ công tác tuyên truyền, tập huấn và triển khai các hoạt động của phong trào.

Phối hợp rà soát, tổng hợp nhu cầu học tập, bồi dưỡng kỹ năng số của các nhóm đối tượng trên địa bàn; đề xuất các giải pháp hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để xem xét, giải quyết.

Chủ động lồng ghép các nội dung của phong trào "Bình dân học vụ số" với các nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

10. Cơ chế thông tin, báo cáo: Các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng (trước ngày 17 tháng 5); báo cáo năm (trước ngày 17 tháng 11), gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của UBND xã *(Phòng Văn hóa – Xã hội)* để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Nam Ninh. UBND xã yêu cầu các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị và các thôn (xóm), nhân dân, doanh nghiệp phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao độ, hành động mạnh mẽ, đồng bộ để triển khai hiệu qủa phong trao, đẩy nhanh tiến trình, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy (để b/cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã (để b/cáo);
- UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội (p/ht/h);
- Công an xã (T/hiện);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã (T/hiện);
- Các trường học trên địa bàn xã (T/hiện);
- Lưu: VT, VHXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NAM NINH T.NINH BÌNH

Lưu Văn Dũng

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện các chỉ tiêu phong trào " Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Nam Ninh

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH- UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND xã)

STT	Chỉ tiêu/Nội dung theo dõi	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2026	Thời gian thực hiện
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã	100% cán bộ, công chức, người lao động có kỹ năng số cơ bản	Thường xuyên
2	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.	Các trường Tiểu học, THCS trực thuộc	Hội Phụ huynh, Học sinh	100% học sinh được trang bị kỹ năng số	Thường xuyên
3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị , các Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã	80%	Thường xuyên
4	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi, kỹ năng số trên nền tảng VneID	Công an xã	Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã	100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận	Thường xuyên
5	Người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, Phòng Kinh Tế Doanh nghiệp, HTX DV Nông	Phòng Kinh Tế	Doanh nghiệp, HTX DV Nông nghiệp xã	80% người lao động được tiếp	

	nghiệp xã 100% người lao động được tiếp cận kỹ năng số 10 sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng xuất lao động			cận kỹ năng số	
6	Tuyên truyền Phong trào "Bình dân học vụ số"	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội, MTTQ, các tổ chức đoàn thể	100% thôn triển khai tuyên truyền	Thường xuyên
7	Tổ chức Ngày hội toàn dân học tập số (10/10)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các ban, ngành, đoàn thể, Hội Khuyến học	Tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm	háng 10 hằng năm
8	Triển khai mô hình Tổ Công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn - hóa Xã hội	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã, thôn	100% thôn có Tổ hoạt động hiệu quả	Thường xuyên
9	Mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số"	Công an xã	Tổ Công nghệ số cộng đồng, người dân	Phấn đấu 100 % công dân từ 16 tuổi có VNeID	
10	Mô hình "Gia đình số", "Chợ số - Nông thôn số"	Phòng Kinh tế	Ban quản lý chợ; Tổ Công nghệ số cộng đồng	ít nhất 70% hộ gia đình tham gia	Thường xuyên
11	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng	Công an xã	Văn phòng HĐND và UBND xã, các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị liên quan	Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng	Thường xuyên
12	Tổng hợp, theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện Phong trào	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị liên quan	Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian	Định kỳ, đột xuất